

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-PT

Ngày 22 - 02 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hoan.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đồng Dục.

Ông Trần Đình Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Ngân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 117/2018/TLPT-HS ngày 28/12/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn Hà do có kháng cáo của bị cáo Hà đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Không) sinh năm: 1992.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn N, xã A V, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1964 và bà Đỗ Thị Ph, sinh năm 1970.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 08/2011/HSST ngày 22/02/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 01 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cướp giật tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2018 đến ngày 23/7/2018 được thay thế biện pháp Bảo lãnh.

Hiện bị cáo tại ngoại “có mặt”.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

** Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo H:*

Bà Đỗ Thị Ph, sinh năm 1970 (mẹ đẻ của bị cáo).

Trú tại: thôn N, xã A V, huyện T, tỉnh Hưng Yên. (có mặt)

* *Người bào chữa cho bị cáo H:* Bà Phạm Thị Thủy - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/5/2018, Tổ công tác - Công an phường An Tảo, thành phố Hưng Yên tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 4, số nhà 22 đường Nguyễn Phong Sắc, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên phát hiện trong phòng có 03 người là Nguyễn Văn H1, Đỗ Nhật L và Nguyễn Văn H. Quá trình kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn H1 cầm 02 túi nilong kích thước (1,5 x 2)cm bên trong đều có chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt ném vào trong bồn cầu nhà vệ sinh trong phòng trọ số 4. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ 02 túi nilong trên và cho vào một phong bì giấy dán kín niêm phong ghi số 01. Tiếp tục kiểm tra phát hiện phía dưới chiếc áo chống nắng kẻ caro màu xanh trắng để trên chiếc chiếu nhựa màu xanh, 01 túi nilong kích thước (2,5 x 2,5)cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và cho vào một phong bì giấy dán kín niêm phong ghi số 02. Kiểm tra chiếc túi xách màu xám đen của Đỗ Nhật L để trên chiếc chiếu nhựa màu xanh, phát hiện bên trong hộp trang điểm màu trắng bạc có 01 túi nilong kích thước (4 x 4)cm bên trong túi có chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và cho vào một phong bì giấy dán kín niêm phong ghi số 03, đồng thời lập biên bản vụ việc rồi đưa tất cả về trụ sở Công an phường để làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09 giờ 56 phút ngày 25/5/2018, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 đang ở phòng trọ số 4, số nhà 22, đường Nguyễn Phong Sắc, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên thì Đỗ Nhật L gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H, nói cho H biết L mới mua được ma túy đá, H nói sẽ lên đón L về thành phố Hưng Yên chơi. Sau đó H nói với H1 “*cho tao vay một triệu để tao lên Hà Nội đón người yêu, có gì kiếm ít đồ anh em mình chơi*”. H1 hiểu ý là H lên Hà Nội chơi rồi sẽ mang ma túy đá về để cả hai cùng sử dụng. H1 đồng ý và đưa cho H vay số tiền 1.000.000 đồng, rồi gọi anh Trần Đình Th, lái xe taxi chở H đi Hà Nội. Anh Th chở H đi đến khu vực Đền Lừ, Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội thì H bảo anh Th đợi ở ngoài còn H một mình đi vào nhà nghỉ gặp L. H hỏi L “*em có hàng không đưa cho anh một ít để anh gửi về cho H1*”. L lấy ra 02 túi nilong chứa ma túy đá đưa cho H, H lấy 01 túi ma túy cho vào trong chiếc khẩu trang của L, sau đó cho chiếc khẩu trang có bọc túi ma túy đá vào trong vỏ hộp bánh có sẵn trong phòng nghỉ. Túi nilong có chứa số ma túy đá còn lại H cất vào trong ví của mình. Đến khoảng 13 giờ 11 phút cùng ngày H điện thoại cho H1 và nói “*lấy được ma túy đá rồi nhưng tao chưa về được, tao để ma túy vào trong hộp bánh và gửi taxi về, lát nữa tao về sau*”. Sau đó, H cầm vỏ hộp

bánh bên trong có chứa chiếc khẩu trang bọc túi nilong chứa ma túy đá đi ra đưa cho anh Th và nói “*chú ơi chú cầm cho cháu gói quà cháu gửi cho thằng H1, nó trả tiền taxi*”. Anh Th đồng ý cầm hộp bánh và điều khiển xe taxi quay về phòng trọ, gặp H1 anh Th đưa hộp bánh của H gửi cho H1. H1 đi vào phòng trọ mở hộp bánh ra thấy bên trong có chiếc khẩu trang bọc túi nilong chứa ma túy đá. H1 chia số ma túy đá trong túi nilong này ra thành 02 phần và cho vào 02 túi nilong kích thước (1,5 x 2)cm. Chia xong H1 để 02 túi nilong này vào trong nhà vệ sinh phòng trọ số 4. Vỏ hộp bánh, chiếc khẩu trang màu xám và túi nilon H1 vứt ở thùng rác trước khu nhà trọ. Còn H sau khi đưa vỏ hộp bánh bên trong có chứa ma túy đá cho anh Th mang về cho H1, thì quay lên phòng nghỉ gặp L rồi cả hai bắt xe taxi đi về Hưng Yên. Khi về đến phòng trọ thì H và L gặp H1 đang đi ra, H1 bảo H và L vào trong phòng trọ chơi còn H1 đi có việc. L vào phòng trọ của H1 và để chiếc áo chống nắng có chứa ma túy lên trên chiếc chiếu nhựa. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H thấy trong phòng có 01 bộ coóng tự chế của H1, H đã lấy một ít ma túy đá trong túi nilong ở trong ví ra cùng L sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H1 đi về phòng trọ thì thấy H và L đang sử dụng ma túy đá, H1 ngồi xuống và cùng sử dụng ma túy với H và L. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày H lại lấy một ít ma túy đá tiếp tục sử dụng, sau đó H đưa cho L túi nilong chứa ma túy đá này. L cầm lấy cho vào hộp trang điểm màu trắng bạc rồi cất giấu vào trong túi xách. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày thì Tổ công tác - Công an phường An Tảo đến kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản thu giữ toàn bộ số ma túy đá và vật chứng khác có liên quan như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 19/KLGD - PC54 ngày 26/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu 1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3211 gam; Mẫu 2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,6163 gam; Mẫu 3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3505 gam; *Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 75/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Ngày 23/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương - Bộ Y tế giám định thời điểm trước, trong và sau khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 25/5/2018 Nguyễn Văn H có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi không.

Tại Bản kết luận số 308/KLGD ngày 27/9/2018 của Viện pháp y Tâm thần trung ương - Bộ Y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Nguyễn Văn H bị bệnh động kinh cơ thể lớn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số G40.6 chưa có biến đổi nhân cách. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 02 (*hai*) năm 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2018 đến ngày 23/7/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

Ngoài ra bản án còn áp dụng pháp luật và quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Nhật L, Nguyễn Văn H1; về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/12/2018 bị cáo H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đồng thời thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Người đại diện cho bị cáo trình bày: Bị cáo bị bệnh động kinh mỗi khi phát bệnh bị co giật, sùi bọt mép không làm gì được. Hiện nay hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, bố mẹ bị cáo đều sức khỏe yếu thường xuyên ốm đau bệnh tật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Bà Phạm Thị Thủy bào chữa cho bị cáo H có quan điểm: Nhất trí về tội danh, điểm khoản, điều luật Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng để xử bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xét bị cáo là người mắc bệnh động kinh hiện vẫn đang điều trị, có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn để xử bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo lời khai trước cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của các đồng phạm khác cùng các tài liệu, chứng cứ có

trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/5/2018, tại phòng trọ số 4, số nhà 22 đường Nguyễn Phong Sắc, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Đỗ Nhật L, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1 đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Tổng số lượng ma túy các bị cáo tàng trữ là 1,2924 gam Methamphetamine, trong đó bị cáo H phải chịu trách nhiệm về khối lượng Methamphetamine là 0,6716 gam. Bị cáo bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn, mã số G40.6 theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, chưa có biến đổi nhân cách. Tại thời điểm trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật đồng thời cũng nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như hệ lụy của việc sử dụng ma túy để lại, nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Xét về nhân thân ngày 22/02/2011 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 01 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cướp giật tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại đua đòi ăn chơi dẫn đến mắc nghiện ma túy và tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng vị trí, vai trò của bị cáo. Áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 02 năm 09 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo xuất trình đơn trình bày bị cáo mắc bệnh động kinh hiện vẫn đang điều trị bệnh, hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, bố mẹ bị cáo đều sức khỏe yếu thường xuyên ốm đau bệnh tật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo có căn cứ được chấp nhận. Cấp phúc thẩm sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1; khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2018 đến ngày 23/7/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 22 tháng 02 năm 2019).

Nơi nhận:

- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- Tòa án cấp cao tại Hà nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng PC10 - CA tỉnh Hưng Yên;
- CA, VKSND thành phố Hưng Yên;
- TAND thành phố Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hoan

